TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Ngọc Hà.

2. Ông Lê Văn Danh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Nguyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: bà Huỳnh Mộng Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Tô Văn T, sinh ngày 12-9-1999 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn L, sinh năm 1978 và bà Trang Xuân L1, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26-7-2024 cho đến nay. (có mặt)

- *Bi hại*:

1. Ông Huỳnh Kim H, sinh năm 1977; (Có mặt).

2. Ông Huỳnh Thị P, sinh năm 1977; (Có mặt)

Cùng nơi cư trú tại: Ấp A, thị trần K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1971; nơi cư trú tại: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt).

2. Ông Dương Hoàng M, sinh năm 1957; nơi cư trú tại: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 25/5/2024, Bị cáo Tô Văn T đi bộ từ nhà thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng trên tuyến lộ đal một đoạn khoảng 200 mét nhìn xuống kênh C thì thấy chiếc chẹt của gia đình ông Huỳnh Kim H, đang đậu cặp ở bên bờ đối diện không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, Bị cáo quay về nhà đợi đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi trời đã khuya và không có người qua lại thì Bị cáo mang theo một cây búa có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu búa bằng kim loại dài 03 cm đến khu vực chiếc chẹt đậu tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nơi, bị cáo đi qua cây cầu tre bắc lên thân chẹt rồi đi ra phía sau lái chẹt, dùng cây búa đã chuẩn bị trước đó cạy thanh nẹp cửa bằng gỗ (trên thanh nẹp có gắn ổ khóa bằng kim loại), khi thanh nẹp văng ra thì bị cáo mở cửa đi vào bên trong mui chẹt và lấy trộm bộ dụng cụ sửa chữa máy cày gồm nhiều món, bộ phận (bao gồm: 01 khớp trục cắt đăng bằng kim loại, 01 cốt hộp số, 09 cái lưỡi xới bằng kim loại, 03 chữ thập cắt đăng (khớp nối) bằng kim loại, 01 chìa khóa số 12 bằng kim loại, 02 chìa khóa số 14 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 17 bằng kim loại, 03 chìa khóa số 19 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 22 bằng kim loại, 02 chìa khóa số 24 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 27 bằng kim loại, 01 đầu điếu số 13 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 12 bằng kim loại, 03 đầu điếu số 17 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 22 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 24 bằng kim loại, 01 đầu điếu số 21 bằng kim loại, 01cây kiềm bằng kim loại có cán màu cam, 04 cây kiềm bằng kim loại có cán màu xanh, 01 cây vít bằng kim loại có cán màu đỏ, 01 cây vít bằng kim loại có cán màu trắng, 01 cây kiềm bằng kim loại có cán màu đen, 01 nắp chụp con lăng bằng kim loại màu trắng, 01 cây lục giác bằng kim loại số 10, 01 cây búa bằng kim loại, 01 cây kéo giác bằng kim loại có cán màu xanh, 01 cây đục giác bằng kim loại, 01 cây mỏ lết bằng kim loại, 01 cây chữ T mở đầu điếu bằng kim loại, 01 cây chìa khóa để xiết lọc nhớt bằng kim loại, 01 cây bạc đạn bằng kim loại, 01 cây bánh răng hình chữ C bằng kim loại, 01 thùng nhựa màu cam có cán ngang bằng gỗ tròn), trong đó một số dụng cụ thì để trong bao, một số thì để trong thùng nhựa nên T lấy số dụng cụ để trong bao đổ vào trong thùng nhựa rồi vác thùng nhựa trên vai đem về để trong thùng xốp màu vàng ở nhà sau của Tô Văn T để cất giấu. Sau đó T tiếp tục quay lại chiếc chẹt và lấy trộm thêm 01 (một) cái máy bơm máy cắt 95 có số trên thân máy 5h600-1101, rồi đem về để chung với những tài sản đã lấy trộm trước đó trong thùng xốp màu vàng ở nhà sau của T để cất giấu.

Đến ngày 27/5/2024, ông Nguyễn Minh T1, là người làm thuê cho ông Huỳnh Kim H phát hiện những tài sản của ông H bị mất trộm đang để ở trong nhà của Tô Văn T, nên ông T1 gọi điện thoại báo cho ông H biết, sau đó vợ ông H là

bà Huỳnh Thị P đến Công an xã P trình báo sự việc. Qua đấu tranh làm việc, thì T đã thừa nhận toàn bộ hành hành vi phạm tội của mình. Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, nên Công an xã P chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐG ngày 08/7/2024 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Tại thời điểm ngày 25/5/2024:

- 01 (một) cái máy bơm máy cắt DG95 có số trên thân máy 5h600-1101: Nguyên giá: 12.000.000 đồng. Tỷ lệ chất lượng còn lại 95%. Giá trị còn lại 11.400.000 đồng.

- Bộ D sửa chữa máy cày gồm nhiều món, bộ phận (bao gồm: 01 khớp trục cắt đăng bằng kim loại, 01 cốt hộp số, 09 cái lưỡi xới bằng kim loại, 03 chữ thập cắt đăng (khớp nối) bằng kim loại, 01 chìa khóa số 12 bằng kim loại, 02 chìa khóa số 14 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 17 bằng kim loại, 03 chìa khóa số 19 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 22 bằng kim loại, 02 chìa khóa số 24 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 27 bằng kim loại, 01 đầu điếu số 13 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 12 bằng kim loại, 03 đầu điếu số 17 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 22 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 24 bằng kim loại, 01 đầu điếu số 21 bằng kim loại, 01cây kiềm bằng kim loại có cán màu cam, 04 cây kiềm bằng kim loại có cán màu xanh, 01 cây vít bằng kim loại có cán màu đỏ, 01 cây vít bằng kim loại có cán màu trắng, 01 cây kiềm bằng kim loại có cán màu đen, 01 nắp chụp con lăng bằng kim loại màu trắng, 01 cây lục giác bằng kim loại số 10, 01 cây búa bằng kim loại, 01 cây kéo giác bằng kim loại có cán màu xanh, 01 cây đục giác bằng kim loại, 01 cây mỏ lết bằng kim loại, 01 cây chữ T mở đầu điếu bằng kim loại, 01 cây chìa khóa để xiết lọc nhớt bằng kim loại, 01 cây bạc đạn bằng kim loại, 01 cây bánh răng hình chữ C bằng kim loại, 01 thùng nhựa màu cam có cán ngang bằng gỗ tròn): Nguyên giá: 2.000.000 đồng. Tỷ lệ chất lượng còn lại: 10 %. Giá trị còn lại: 200.000 đồng.

Tổng cộng là: 11.600.000 đồng (mười một triệu, sáu trăm nghìn đồng)

Vật chứng của vụ án: Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng đã tạm giữ của bị cáo Tô Văn T:

- 01 (một) cái bơm máy cắt 95 có số trên thân máy 5h600-1101;

- Bộ D sửa chữa máy cày gồm nhiều món, bộ phận, bao gồm: 01 khớp trục cắt đăng bằng kim loại, 01 cốt hộp số, 09 cái lưỡi xới bằng kim loại, 03 chữ thập cắt đăng (khớp nối) bằng kim loại, 01 chìa khóa số 12 bằng kim loại, 02 chìa khóa số 14 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 17 bằng kim loại, 03 chìa khóa số 19 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 22 bằng kim loại, 02 chìa khóa số 24 bằng kim loại, 01 chìa khóa số 27 bằng kim loại, 01 đầu điếu số 13 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 12 bằng kim loại, 03 đầu điếu số 17 bằng kim loại, 02 đầu điếu số 22 bằng kim

loại, 02 đầu điếu số 24 bằng kim loại, 01 đầu điếu số 21 bằng kim loại, 01cây kiềm bằng kim loại có cán màu cam, 04 cây kiềm bằng kim loại có cán màu xanh, 01 cây vít bằng kim loại có cán màu đỏ, 01 cây vít bằng kim loại có cán màu trắng, 01 cây kiềm bằng kim loại có cán màu đen, 01 nắp chụp con lăng bằng kim loại màu trắng, 01 cây lục giác bằng kim loại số 10, 01 cây búa bằng kim loại, 01 cây kéo giác bằng kim loại có cán màu xanh, 01 cây đục giác bằng kim loại, 01 cây mỏ lết bằng kim loại, 01 cây chữ T mở đầu điếu bằng kim loại, 01 cây chìa khóa để xiết lọc nhớt bằng kim loại, 01 cây bạc đạn bằng kim loại, 01 cây bánh răng hình chữ C bằng kim loại, 01 thùng nhựa màu cam có cán ngang bằng gỗ tròn;

- 01 (một) cây búa có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu búa bằng kim loại dài 03 cm, phần đầu trên của búa dài 03cm và phần lưỡi búa chiều rộng nhất 07cm, có một cạnh sắc bén.

- 01 (một) thùng xốp màu vàng có chiều dài 68,5 cm, chiều rộng 49,5 cm và chiều cao bao gồm cả nắp của thùng xốp 45,5 cm.

Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại 01 (một) cái bơm máy cắt 95 có số trên thân máy 5h600-1101 và bộ dụng cụ sửa chữa máy cày gồm nhiều món, bộ phận. Riêng đối với 01 (một) cây búa có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu búa bằng kim loại dài 03 cm, phần đầu trên của búa dài 03cm và phần lưỡi búa chiều rộng nhất 07cm, có một cạnh sắc bén và 01 (một) thùng xốp màu vàng có chiều dài 68,5 cm, chiều rộng 49,5 cm và chiều cao bao gồm cả nắp của thùng xốp 45,5 cm, thì Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị hại Huỳnh Minh H1 và Huỳnh Thị P đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS-CT ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Tô Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Tô Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Huỳnh Thị P đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) cây búa có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu búa bằng kim loại dài 03 cm, phần đầu trên của búa dài 03cm và phần lưỡi búa chiều rộng nhất 07cm, có một cạnh sắc bén;

- 01 (một) thùng xốp màu vàng có chiều dài 68,5 cm, chiều rộng 49,5 cm và chiều cao bao gồm cả nắp của thùng xốp 45,5 cm.

Bị cáo, bị hại thống nhất theo quan điểm luận tội, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng ông Nguyễn Minh T1, ông Dương Hoàng M. Xét thấy, ông T1, ông M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, sự vắng mặt của ông T1, ông M không gây trở ngại cho việc xét xử, tại phiên tòa bị cáo, bi hại có yêu cầu đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt ông T1, ông M và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu hoãn phiên toà. Căn cứ vào các Điều 293, 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tô Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 25/5/2024, tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, lợi dụng đêm tối, vắng người, không ai trông coi tài sản là chiếc chẹt đậu dưới kinh Cầu C, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại gồm 01 (một) cái bơm máy cắt 95 có số trên thân máy 5h600-1101 và các bộ dụng cụ sửa chữa máy cày gồm nhiều món, bộ phận.

[3.1] Tài sản bị cáo Tô Văn T chiếm đoạt qua định giá là: 11.600.000 đồng (Mười một triệu, sáu trăm nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo Tô Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo

quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khoản 1 Điều 173 quy định khung hình phạt: "…*Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…*"

[4] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, sức khoẻ, có nhận thức pháp luật nhưng cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh trên địa bàn. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; không biết chữ, có nhận thức pháp luật nhưng còn hạn chế, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Huỳnh Kim H và Huỳnh Thị P đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, tại phiên tòa hôm nay, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) cây búa có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu búa bằng kim loại dài 03 cm, phần đầu trên của búa dài 03cm và phần lưỡi búa chiều rộng nhất 07cm, có một cạnh sắc bén và 01 (một) thùng xốp màu vàng có chiều dài 68,5 cm, chiều rộng 49,5 cm và chiều cao bao gồm cả nắp của thùng xốp 45,5 cm. Đây là vật chứng công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án huyện Châu Thành ngày 15/10/2024).

[8] Kiểm sát viên đề nghị áp dụng pháp luật về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Tô Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 (một) cây búa có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu búa bằng kim loại dài 03 cm, phần đầu trên của búa dài 03cm và phần lưỡi búa chiều rộng nhất 07cm, có một cạnh sắc bén và 01 (một) thùng xốp màu vàng có chiều dài 68,5 cm, chiều rộng 49,5 cm và chiều cao bao gồm cả nắp của thùng xốp 45,5 cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hàng án huyện C ngày 15/10/2024).

3. Về án phí: Bị cáo Tô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Võ Văn Vinh